

BẢO HIỂM HỖ TRỢ THƯƠNG TẬT VĨNH VIỄN DO TAI NẠN

Cuộc sống biến động và thay đổi không ngừng, vì thế bạn luôn sẵn sàng khám phá và chinh phục những điều mới. Để đảm bảo rằng niềm đam mê của bạn không bị dang dở trước những tai nạn bất ngờ không may xảy ra, MAP Life mang đến cho bạn sản phẩm Bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn giúp bạn thêm tự tin để thực hiện những kế hoạch của bản thân.

Ghi chú: Sản phẩm Bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn được Bộ Tài chính phê chuẩn theo công văn số 92/BTC-QLBH ngày 03/01/2014, sửa đổi bổ sung theo công văn phê chuẩn số 12040/BTC-QLBH ngày 09/10/2019, và ban hành theo quyết định của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir.



ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

Hỗ trợ tài chính trước những rủi ro Thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc Thương tật bộ phận vĩnh viễn do Tai nạn.



QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm ("NĐBH") bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc Thương tật bộ phận vĩnh viễn do nguyên nhân Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Công ty sẽ chi trả % Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm (tối đa 100% Số tiền bảo hiểm).

Lưu ý: Sản phẩm bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn này không được chia lãi và không được trả lãi, không có giá trị hoàn lại, không được thưởng dưới bất kỳ hình thức nào



THÔNG TIN CHUNG VỀ SẢN PHẨM

Tuổi tham gia:	Từ 180 ngày tuổi đến 70 tuổi
Tuổi tối đa khi kết thúc hợp đồng	71 tuổi
Thời hạn hợp đồng/ Thời hạn bảo hiểm	01 năm, tự động tái tục hàng năm
Thời hạn đóng phí	Bằng Thời hạn hợp đồng



LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

1. Công ty có quyền không chi trả các quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn nếu thương tật vĩnh viễn đối với NĐBH phát sinh từ hoặc do các nguyên nhân sau, dù trực tiếp hay gián tiếp:
 - a) Làm các công việc có nguy cơ cao, bao gồm thám hiểm biển, nhóm cứu hộ trên biển, làm việc ở độ cao từ 10 (mười) mét trở lên, tiếp xúc với a-mi-ăng, dàn dựng hiện trường các vụ nổ trong phim, lái xe chuyên nghiệp, vận động viên thể thao chuyên nghiệp, kỵ sĩ đua ngựa, công nhân dàn khoan dầu khí, công nhân bốc vác, những người trực tiếp tham gia sản xuất hoặc xử lý chất nổ;
 - b) Tham gia các loại hình đua tốc độ, các môn thể thao chuyên nghiệp;
 - c) Tham gia các hoạt động nguy hiểm hoặc theo đuổi các thú chơi mạo hiểm như thám hiểm hạng động, khám phá các hốc đá, trèo dốc đá (trừ dốc đá nhân tạo) hoặc leo núi bằng dây, bất kỳ hoạt động dưới nước nào phải sử dụng bình thở dưới nước, nhảy dù rơi tự do, nhảy vực, nhảy bungee, dù lượn, điều lượn, nhảy dù thường, thuyền hơi vượt thác và đua ngựa;
 - d) Tham gia các chuyến bay hoặc bất kỳ hoạt động trên không nào khác ngoại trừ với tư cách hành khách có mua vé trên các máy bay thương mại có giấy phép trên các hành trình bay thường lệ;
 - e) Các hành động chiến tranh hay khủng bố phát sinh hoặc liên quan tới sự cộng tác, tham gia, kích động của NĐBH;
 - f) Bạo động, biểu tình hoặc gây rối trật tự không với tư cách nạn nhân;
 - g) Tham gia các hoạt động của lực lượng vũ trang, quân đội hoặc cảnh sát (trừ lực lượng dự bị hoặc huấn luyện tự nguyện);



LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM (tiếp)

- h) Hành vi phạm tội của NĐBH, và/hoặc Bên mua bảo hiểm (BMBH), và/hoặc Người thụ hưởng;
 - i) Tai nạn đối với NĐBH có nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thức uống có cồn hoặc ma túy;
 - j) Mang thai, sinh con hoặc các biến chứng có liên quan và/hoặc các hình thức thụ thai có can thiệp y tế;
 - k) Bệnh tật, trừ khi bệnh tật từ việc nhiễm trùng vết thương do Tai nạn hoặc chấn thương do Tai nạn, với điều kiện Tai nạn cần phải thỏa điều kiện chi trả trong danh sách phụ lục 2 của Quy tắc điều khoản sản phẩm này;
 - l) NĐBH bị thương tật do tự tử hoặc tự gây thương tích trong thời hạn 2 (hai) năm kể từ Ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn nếu Hợp đồng Bảo hiểm hỗ trợ Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn được khôi phục hiệu lực cho dù đang ở trong tình trạng có hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc trong tình trạng tỉnh táo hay không tỉnh táo;
 - m) NĐBH bị các bệnh có nguyên nhân hoặc phát sinh từ hoặc có liên quan đến virus HIV, hoặc các dạng đột biến hay biến thể của nó, bao gồm Hội chứng Suy giảm Miễn dịch Mắc phải (AIDS), Hội chứng phức hợp có liên quan đến Aids (ARC);
 - n) Yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm liên quan đến một bệnh viện nơi NĐBH được điều trị liên quan đến việc nghiện ma túy hoặc nghiện rượu, hoặc Người được bảo hiểm sử dụng làm nơi điều dưỡng nghỉ dưỡng hoặc phù hồi chức năng.
2. Trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra thuộc điều khoản loại trừ, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực và Công ty sẽ hoàn trả cho BMBH toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi các chi phí hợp lý (nếu có).



BẢNG TỈ LỆ TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

STT	Quyền lợi	Tỉ lệ trả tiền (%Số tiền Bảo hiểm)
A. THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VĨNH VIỄN		
	Thương tật toàn bộ ảnh hưởng đến công việc (liệt toàn bộ, các tổn thương làm cho nằm liệt giường vĩnh viễn hoặc dẫn đến thương tật toàn bộ vĩnh viễn)	100%
2	Cắt bỏ xương hàm dưới	70%
3	Mất khả năng nói	50%
B. THƯƠNG TẬT BỘ PHẬN VĨNH VIỄN		
I. PHẦN ĐẦU VÀ MẶT		
4	Khuyết xương sọ trên toàn bộ độ dày của xương	
	+ Bề mặt ít nhất 6 centimet vuông	30%
	+ Bề mặt từ 3 đến 6 centimet vuông	20%
5	Cắt bỏ một phần xương hàm dưới, cắt bỏ toàn bộ một ngành lên của xương hàm dưới hoặc một nửa thân xương hàm trên	40%
6	Mất hoặc mù hoàn toàn một mắt	41%
7	Điếc hoàn toàn một tai	15%
8	Mất toàn bộ vành tai hai bên	20%
9	Mất toàn bộ vành tai một bên	5%
10	Sẹo rúm vành tai một bên gây chít hẹp ống tai ngoài	5%
11	Mất toàn bộ mũi	25%



BẢNG TỈ LỆ

TRẢ TIỀN BẢO HIỂM (tiếp)

STT	Quyền lợi	Tỉ lệ trả tiền (%Số tiền Bảo hiểm)
II. PHẦN CHI TRÊN		
12	Mất một cánh tay hay một bàn tay	60% Phải 50% Trái
13	Khuyết lớn trên xương cánh tay (thương tổn vĩnh viễn và không chữa được)	50% Phải 40% Trái
14	Liệt hoàn toàn cánh tay (tổn thương các dây thần kinh không chữa được)	60% Phải 50% Trái
15	Mất toàn bộ ngón cái	26% Phải 21% Trái
16	Cắt đứt/cắt cụt toàn bộ ngón trỏ	15% Phải 15% Trái
17	Cắt đứt đồng thời ngón trỏ và ngón cái	33% Phải 28% Trái
18	Cắt đứt ngón cái và một ngón tay khác ngoại trừ ngón trỏ	30% Phải 25% Trái
19	Cắt đứt ba (3) ngón tay trong đó có ngón cái	44% Phải 35% Trái
20	Cắt đứt ba (3) ngón tay ngoại trừ ngón cái và ngón trỏ	30% Phải 25% Trái
21	Cắt đứt bốn (4) ngón tay trong đó có ngón cái	45% Phải 40% Trái
22	Cắt đứt bốn (4) ngón tay ngoại trừ ngón cái	40% Phải 35% Trái
23	Cắt đứt một ngón tay ngoại trừ ngón cái hay ngón trỏ	10% Phải 05% Trái
24	Ngón trỏ (mất một đốt)	04% Phải 04% Trái



BẢNG TỈ LỆ

TRẢ TIỀN BẢO HIỂM (tiếp)

STT	Quyền lợi	Tỉ lệ trả tiền (%Số tiền Bảo hiểm)
II. PHẦN CHI TRÊN (tiếp)		
25	Ngón giữa (mất hai đốt)	04% Phải 04% Trái
26	Ngón giữa (mất một đốt)	02% Phải 02% Trái
27	Ngón nhẫn hay ngón áp út (mất hai đốt)	04% Phải 04% Trái
28	Ngón nhẫn hay ngón áp út (mất một đốt)	02% Phải 02% Trái
29	Ngón út (mất hai đốt)	03% Phải 03% Trái
30	Ngón út (mất một đốt)	02% Phải 02% Trái
III. PHẦN CHI DƯỚI		
31	Cắt đứt một đùi (nửa trên)	65%
32	Cắt đứt một đùi (nửa dưới)	61%
33	Mất toàn bộ một bàn chân (cắt cụt (tháo khớp) xương chày – cổ chân)	45%
34	Mất một phần của một bàn chân (cắt cụt dưới xương sên)	40%
35	Mất một phần của một bàn chân (cắt cụt giữa khối xương cổ chân)	35%
36	Mất một phần của một bàn chân (cắt cụt (tháo khớp) xương cổ chân – bàn chân)	30%
37	Liệt hoàn toàn một chi dưới (tổn thương dây thần kinh không chữa được)	60%



BẢNG TỈ LỆ

TRẢ TIỀN BẢO HIỂM (tiếp)

STT	Quyền lợi	Tỉ lệ trả tiền (%Số tiền Bảo hiểm)
III. PHẦN CHI DƯỚI (tiếp)		
38	Làm chi dưới bị ngắn đi ít nhất 4cm	30%
39	Cắt đứt toàn bộ bốn (4) ngón chân, trong đó có ngón chân cái	21%
40	Cắt đứt ba (3) ngón chân, trong đó có ngón chân cái	18%
41	Cắt đứt hai (2) ngón chân, trong đó có ngón chân cái	16%
42	Cắt đứt các ngón chân cái	15%
43	Cắt đứt ngón chân cái (một đốt)	08%
44	Cắt đứt bất kỳ ngón chân nào khác ngón chân cái	05%
IV. VẾT THƯƠNG BỎNG		
45	Bỏng sâu (độ 3 và 4)	
	• Diện tích bỏng dưới 5% bề mặt da của cơ thể	13%
	• Diện tích bỏng từ 5% đến 15% bề mặt da của cơ thể	24%
	• Diện tích bỏng trên 50% bề mặt da của mặt	30%
	• Diện tích bỏng trên 15% bề mặt da của cơ thể	42%

Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm này được áp dụng mặc định với người thuận tay phải hoặc người không kê khai về tay thuận của mình khi yêu cầu bảo hiểm. Trường hợp Người được Bảo hiểm thuận tay trái và có kê khai khi yêu cầu bảo hiểm, Biểu bồi thường cho chi trên sẽ được áp dụng ngược lại, mức bồi thường cho phần chi phải sẽ được áp dụng cho phần chi trái và ngược lại.

Ghi chú: Quyền lợi số 1 chỉ được áp dụng cho những người thành niên trên 16 tuổi. Các từ Cắt đứt, Mất, Cắt cụt, Đứt rời có ý nghĩa tương đương nhau.

Lưu ý

Đây chỉ là tài liệu giới thiệu tóm tắt các đặc điểm của sản phẩm, mang tính minh họa. Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm sẽ tuân theo đúng Quy tắc điều khoản. Trong trường hợp có bất kỳ thông tin vắn tắt, sai lệch nào trong tài liệu này, Hợp đồng sẽ được giải nghĩa theo Quy tắc điều khoản sản phẩm. Chi tiết về quyền lợi, điều khoản loại trừ và các nội dung khác được quy định cụ thể tại Quy tắc điều khoản sản phẩm được đăng tải tại website [map-life.com.vn](http://www.map-life.com.vn).

Đây là sản phẩm bảo hiểm được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir, không phải là sản phẩm của tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm. Tham gia sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không phải là điều kiện bắt buộc để được thực hiện các hoạt động, dịch vụ tài chính tại tổ chức tín dụng hoặc tổ chức, đơn vị khác.

Bên mua bảo hiểm cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm để nhận được các quyền lợi bảo hiểm theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.

Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý khách vui lòng tham khảo trang thông tin điện tử: <http://www.map-life.com.vn>.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir

Tầng 6A - 8, Tòa nhà Sài Gòn Giải Phóng
436 - 438 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP. HCM
Số điện thoại: (84-28) 2220 1050 | Website: [map-life.com.vn](http://www.map-life.com.vn)

Hotline: 1900 6603